TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 76/2024/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 22 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 98/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích P, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: ấp B, xã B1, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp B, xã B1, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích P và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Trần Huy H, sinh ngày 01/3/2014. Chị P Nguyễn Thị Bích P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Bích P không yêu cầu anh Trần Văn T T cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị Bích P nhận nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002916 ngày 28/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chi Cục thi hành án huyện Giồng Trôm hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Bích P 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Bình Thành, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đãký)

Nguyễn Thị Ngoan